

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH P**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án: 142/2025/HS-PT

Ngày 26 tháng 12 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH P**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Ông Nguyễn Quang Vũ

Các thẩm phán:

Ông Phạm Tuấn Anh

Ông Nguyễn Hà Giang

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hồng Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh P đưa ra xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 129/2025/TLPT-HS ngày 03 tháng 11 năm 2025 do có kháng cáo của bị cáo Ngô Văn Đ đối với Bản án hình sơ thẩm số 44/2025/HSST ngày 26 tháng 9 năm 2025 Tòa án nhân dân khu vực 1 - P.

Bị cáo có kháng cáo:

Ngô Văn Đ; sinh ngày 20/8/2004 tại thành phố V; Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: khu T, phường T, tỉnh P; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Số CCCD: 025204014280; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngô Văn L, sinh năm 1974, Con bà Đào Thị H, sinh năm 1982; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/8/2025 đến ngày 12/8/2025 cơ quan điều tra khởi tố vụ án và ra Lệnh tạm giam đối với Đ. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực V thuộc Trại tạm giam số 1- Công an tỉnh P (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 40 phút ngày 02/8/2025 tại đường dân sinh thuộc khu T, phường T, tỉnh P, tổ công tác của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh P đang làm nhiệm vụ phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy, tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra, nam thanh niên khai nhận họ tên là Ngô Văn Đ sinh năm 2004, HKTT tại khu Hai Bà Trưng, phường T, tỉnh P. Nơi ở hiện tại: Khu T, phường T, tỉnh P. Đồng thời Đ tự giác lấy ra từ túi quần bên phải đang mặc 01 túi nilon màu trắng có mép dán bên trong có chứa các

cục dạng thực vật có màu xanh nhạt giao nộp cho tổ công tác và khai nhận đây là số ma túy cần sa của Đ mục đích tàng trữ để bán. Tại chỗ, tổ công tác đã lập biên bản sự việc và niêm phong vật chứng là 01 túi nilon vừa thu giữ của Đ. Ngoài ra cơ quan công an còn tạm giữ của Đ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám kèm 01 sim số 0356920347.

Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra ma túy bằng que thử nước tiểu đối với Đ. Kết quả: Đ dương tính với ma túy cần sa (tại cột THC trên que thử 6 chân MDMA, KET, THC, MET, AMP, OPI: Cho kết quả dương tính với cần sa). Đ có sử dụng chất ma túy cần sa.

Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh P thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ngô Văn Đ, khám xét không thu giữ được gì.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh P ra Quyết định trưng cầu giám định các cục dạng thực vật khô màu xanh nhạt chứa trong 01 túi nilon màu trắng có mép dán được niêm phong thu giữ của Ngô Văn Đ. Tại bản Kết L giám định số 1120/KL-KTHS ngày 06/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh P kết L:

“Các cục dạng thực vật khô màu xanh nhạt trong 01 túi nilon màu trắng có mép dán trong Bì niêm phong gửi đến giám định là chất ma túy, có khối lượng là 5,027 gam, loại Cần sa”.

Cần sa và các chế phẩm từ cần sa là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 45, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Hoàn lại đối tượng giám định 4,704 gam thực vật khô màu xanh nhạt cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong theo quy định.

Tại cơ quan điều tra Ngô Văn Đ khai nhận nguồn gốc số ma túy bị thu giữ và diễn biến hành vi phạm tội cụ thể như sau:

Vào khoảng đầu tháng 7/2025, Ngô Văn Đ tìm hiểu ma túy cần sa trên trang mạng xã hội Facebook, sau đó Đ sử dụng điện thoại tham gia vào nhóm “420 hạt giống cần” trên ứng dụng Messenger của điện thoại, trong nhóm có nhiều tên tài khoản khác nhau Đ không biết cụ thể, Đ được một người đàn ông lạ mặt giới thiệu cho Đ tải được ứng dụng Signal để giao dịch mua bán ma túy cần sa, người đàn ông lạ mặt có tài khoản tên “Bệnh viện Cần sa- 420 hz” giới thiệu cho Đ về ma túy cần sa. Đ nhắn tin hỏi mua của người đàn ông này 800.000 đồng tiền ma túy cần sa, người đàn ông bảo Đ chuyển khoản thì sẽ gửi ma túy cần sa về cho Đ theo xe khách. Người đàn ông nhắn tin gửi số tài khoản ngân hàng cho Đ và bảo chuyển tiền. Do lúc đó Đ đang ngồi chơi ở quán nét và không có tiền trong tài khoản nên Đ đã đưa 800.000 đồng cho một người chơi game cùng ở quán nhờ họ chuyển tiền cho người đàn ông bán ma túy cần sa (Đ không nhớ đã nhờ ai). Sau khi chuyển tiền, Đ nhắn tin số điện thoại và địa chỉ của Đ cho người đàn ông bán ma túy cần sa. Đến khoảng chiều tối cùng ngày, Đ nhận được điện thoại của chủ xe khách gọi Đ ra nhận hàng (Đ không nhớ nhà xe tên gì và biển kiểm soát xe, không biết chủ xe là ai và không lưu số điện thoại của nhà xe đã gọi). Đ nhận được túi ma túy cần sa có đặc điểm bên ngoài túi nilon màu đen, bên trong là 01 túi nilon màu trắng có mép dán bên trong có chứa các

dạng cục thực vật màu xanh. Số ma túy cần sa sau khi mua được Đ mang về nhà cất giấu mục đích để sử dụng và nếu có ai hỏi mua Đ sẽ bán. Mỗi ngày Đ lấy một ít ma túy cần sa để sử dụng cho bản thân, lần Đ sử dụng ma túy cần sa gần nhất vào ngày 31/7/2025. Số ma túy còn lại Đ cất trong túi quần mục đích nếu có ai hỏi mua Đ sẽ bán, nhưng chưa kịp bán cho ai thì vào hồi 10 giờ 40 phút ngày 02/8/2025 tại đường dân sinh thuộc khu T, Thọ Sơn, phường T, tỉnh P Đ bị cơ quan Công an kiểm tra, lập biên bản, thu giữ vật chứng và tài sản như đã nêu trên.

Ngoài ra, Đ khai nhận Đ đã 01 lần bán ma túy cần sa cho Đặng Việt H, sinh năm 2004, có địa chỉ tại phường D (nay là phường V, tỉnh P). Cụ thể: Ngày 27/7/2025, H sử dụng tài khoản Messenger có tên “Viet Hoang” gọi điện và nhắn tin đến tài khoản Messenger của Đ hỏi Đ “có ma túy cần sa bán không?” Đ bảo lại: “hôm nay không có, để mai xem thế nào?”. Đến khoảng 18 giờ ngày 28/7/2025 khi Đ đang ở nhà thì H tiếp tục gọi điện và nhắn tin qua tài khoản Messenger cho Đ hỏi xem hôm nay có ma túy cần sa không, Đ bảo lại H là “có”. Sau đó Đ gửi mã QR tài khoản ngân hàng của Đ cho H để H chuyển tiền mua ma túy cần sa. Lúc trao đổi Đ và H không nói cụ thể mua bao nhiêu tiền mà H chuyển bao nhiêu tiền thì Đ bán cho H bấy nhiêu ma túy. (Khi bán ma túy cho H thì Đ không cân khối lượng ma túy, chỉ ước lượng dùng tay bốc số ma túy cần sa để bán cho H). Một lúc sau Đ thấy H chuyển 300.000 đồng từ tài khoản Ngân hàng MB số 1999992188888 mang tên H chuyển vào tài khoản ngân hàng TMCP Quân đội (MB bank) của Đ số 4200082004 đứng tên chủ tài khoản là Ngô Văn Đ. Sau khi nhận được tiền Đ bảo H đến gần nhà Đ lấy ma túy và Đ sẽ gửi vị trí để túi ma túy cần sa qua tin nhắn cho H để H đến lấy. Rồi Đ cầm túi ma túy cần sa có đặc điểm là túi nilon màu trắng có khuy bấm bên trong có chứa các dạng cục thực vật màu xanh nhạt mang giấu ở góc cây gần ngõ nhà Đ, sau đó Đ quay video và gửi qua tài khoản Messenger cho H để H biết chỗ giấu ma túy cần sa. Sau đó H đến lấy ma túy như thế nào Đ không biết.

Cơ quan điều tra tiến hành triệu tập Đặng Việt H để làm rõ nội dung mua bán trái phép chất ma túy giữa H và Đ. Tại cơ quan điều tra H khai nhận H trao đổi mua bán ma túy, vị trí H nhận ma túy đúng như Đ khai. Việc mua bán ma túy giữa Đ và H chỉ có Đ và H ngoài ra không có ai biết. Các tin nhắn trao đổi mua bán ma túy giữa H và Đ đã bị xóa do trong máy điện thoại H cài đặt chế độ tự động xóa. Sau khi mua được ma túy, H đã mang về sử dụng hết cho bản thân. Đối với chiếc điện thoại H dùng để liên lạc trao đổi mua bán ma túy với Đ thì H đã làm hỏng, không sử dụng được nên H đã vứt bỏ, H không xác định được vị trí H đã vứt chiếc điện thoại nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, truy tìm và thu giữ. Cơ quan điều tra tiến hành đối chất giữa Đ và H, cả hai đều thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy với nhau như đã nêu trên.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đặng Việt H vào ngày 28/7/2005 và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Ngô Văn Đ vào ngày 31/7/2025. Ngày 03/9/2025, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ và H bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng/01 người.

Đối với người đàn ông có tài khoản tên “Bệnh viện Cần sa- 420 hz” đã bán ma túy cần sa cho Đ. Do Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, toàn bộ tin nhắn mua bán ma túy của Đ và người đàn ông này trong ứng dụng Signal đã bị xóa do người này cài chế độ tự xóa tin nhắn. Ngoài lời khai của Đ, không có tài liệu nào khác chứng minh nên cơ quan điều tra không xác định được.

Đối với người ngồi chơi game cùng Đ tại quán Nét đã chuyển khoản hộ Đ tiền Đ mua ma túy cần sa. Do Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Ngoài lời khai của Đ không có tài liệu nào khác chứng minh nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo: Qua xác minh, cơ quan điều tra xác định ngoài tài sản bị thu giữ và đồ dùng sinh hoạt cá nhân thiết yếu Ngô Văn Đ không có tài sản riêng gì có giá trị.

Bản án hình sơ thẩm số 44/2025/HSST ngày 26 tháng 9 năm 2025 Toà án nhân dân khu vực 1 - P đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017; sửa đổi, bổ sung 2025; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Ngô Văn Đ 39 (Ba mươi chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 03/8/2025 về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Ngày 09/10/2025 bị cáo Ngô Văn Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, gia đình bị cáo Ngô Văn Đ cung cấp thêm tài liệu chứng cứ mới là Biên lai thu số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, 01 đơn xin xác nhận về chấp hành pháp luật tại địa phương của gia đình bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo trình bày bản thân bị nhiều bệnh như xương thủy tinh, suy nhược cơ thể, men gan tăng mãn tính, pakinson và thành khẩn khai báo, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận các tình tiết mới nêu trên đối với bị cáo là tình tiết giảm nhẹ và đánh giá bị cáo tự thú đối với hành vi bán ma túy cho Đặng Việt H.

Đề nghị: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017; sửa đổi, bổ sung 2025; Điều 38; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2025/HSST ngày 26 tháng 9 năm 2025 Toà án nhân dân khu vực 1 - P. Xử phạt Ngô Văn Đ 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định, đơn kháng cáo hợp lệ nên được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định:

Hồi 10 giờ 50 phút ngày 02/8/2025, tại khu T, phường T, tỉnh P, Ngô Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 5,027 gam ma túy cần sa mục đích để bán thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh P phát hiện, thu giữ vật chứng.

Đ đã tự khai ngoài hành trên thì ngày 28/7/2025 Đ đã 01 lần bán trái phép 01 gói ma túy cần sa với giá 300.000 đồng cho Đặng Việt H. Số ma túy mua được H đã sử dụng hết nên không xác định được khối lượng ma túy.

Như vậy, Ngô Văn Đ phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 5,027 gam ma túy cần sa mục đích để bán vào ngày 02/8/2025 và hành vi bán trái phép chất ma túy cần sa cho Đặng Việt H vào ngày 28/7/2025.

Hành vi của các bị cáo nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017; sửa đổi, bổ sung 2025 xử phạt Lê Đình H về tội Mua bán trái phép chất ma túy là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, gia đình bị cáo Ngô Văn Đ cung cấp thêm tài liệu chứng cứ mới là Biên lai 0000892 thu số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm của Thi hành án dân sự tỉnh P và xác nhận gia đình chấp hành tốt quy định ở địa phương của Công an phường T. Tại phiên tòa nhận thấy thể trạng bị cáo yếu không như người phát triển bình thường. Ngoài ra cần đánh giá bị cáo tự thú hành vi bán ma túy cho Đặng Việt H vào ngày 28/7/2025 (BL86). Do có các tình tiết mới này là các tình tiết giảm nhẹ theo điểm r khoản 1 Điều 51 BLHS và khoản 2 Điều 51 BLHS nên cần giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS để giảm dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, thể hiện quan điểm nhân đạo.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự đối với bị cáo Ngô Văn Đ.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2025/HSST ngày 26 tháng 9 năm 2025
Toà án nhân dân khu vực 1 - P.

[1] Căn cứ vào khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017; sửa đổi, bổ sung 2025; Điều 38; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Ngô Văn Đ 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 03/8/2025 về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[2] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ngô Văn Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh P;
- TAND khu vực 1-P;
- VKSND khu vực 1-P;
- PV 06 Công an tỉnh P;
- PC 04 CA tỉnh P;
- THADS tỉnh P;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Vũ

